TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 70 /2019/QĐST -DS	Cẩm Lệ, ngày 25 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Hai

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Trần Lê Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 103/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 07/ 2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2019.

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Phạm Văn L, sinh năm: 1962. Địa chỉ: Tổ 60, phường H, quận Ng, thành phố Đà Nẵng

- Ông Hồ Phạm V, sinh năm: 1974 và bà Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm: 1983. Cùng địa chỉ: Số 121 X, phường Kh, quận C, thành phố Đà Nẵng

Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V có mặt

Bà Nguyễn Thị Thu Tr vắng mặt (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Ông Phạm Văn L là người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày:

Trước đây do quan hệ quen biết nên vợ chồng Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr có hỏi mượn tiền ông để kinh doanh mặt hàng phụ tùng ô tô. Ngày 12/9/2017, ông có cho Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr mượn số tiền là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) và ông Vũ bà Trang có viết giấy mượn tiền và hẹn trong vòng 03 tháng sẽ trả. Đến ngày trả nợ ông Vũ không trả đúng lời hứa, vợ chồng Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr mới trả được cho ông số tiền là 365.000.000 đồng. Ngày 02/8/2019 ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr phải trả cho ông số tiền là 615.000.000 đồng (Sáu trăm mươi lăm triệu đồng. Tại biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2019, ông và Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr đã thỏa thuận về hướng giải quyết vụ việc nêu trên như sau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 16/8/2019 Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr xác nhận còn nợ Ông Phạm Văn L số tiền là 615.000.000 đồng (Sáu trăm mươi lăm triệu đồng), không có lãi suất.

- Về phương thức trả nợ:

+ Vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 09/2019, mỗi tháng Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr sẽ trả cho Ông Phạm Văn L số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) cho đến khi trả dứt điểm số tiền nợ trên cho Ông Phạm Văn L.

Đối với lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự Ông Phạm Văn L Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr tự nguyện chịu.

- *Ông Hồ Phạm V là người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày:*

Tại phiên họp, Ông Hồ Phạm V thống nhất với lời trình bày của Ông Phạm Văn L. Qua đó, ông thống nhất về khoản nợ cũng như phương thức trả nợ tại biên bản hòa giải thành ngày 16/8/2019 cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 16/8/2019 Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr xác nhận còn nợ Ông Phạm Văn L số tiền là 615.000.000 đồng (Sáu trăm mươi lăm triệu đồng), không có lãi suất

- Về phương thức trả nợ:

+ Vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 09/2019, mỗi tháng Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr sẽ trả cho Ông Phạm Văn L số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) cho đến khi trả dứt điểm số tiền nợ trên cho Ông Phạm Văn L.

- *Bà Nguyễn Thị Thu Tr là người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày:*

Bà là vợ của Ông Hồ Phạm V, bà thống nhất với lời trình bày của Ông Hồ Phạm V. Do công việc bà không thể tham dự phiên họp vào ngày 25/9/2019, bà có đơn xin mở phiên họp vắng mặt bà.

- *Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự như sau:*

***Về tố tụng:**

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định về tố tụng.

- Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Việc chấp hành pháp luật của đương sự đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật TTDS 2015.

***Về nội dung:**

Ngày 12/9/2017 Ông Phạm Văn L có cho Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr mượn số tiền là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) và ông Vũ bà Trang có viết giấy mượn tiền và hẹn trong vòng 03 tháng sẽ trả. Tuy nhiên, đến thời điểm trả nợ Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr mới trả được cho ông số tiền là 365.000.000 đồng. Ngày 02/8/2019 ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr phải trả cho ông số tiền là 615.000.000 đồng. Vào ngày 16/8/2019 Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr có đến hòa giải tại trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án quận Cẩm Lệ về việc giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Trong biên bản hòa giải hai bên thống nhất thỏa thuận được với nhau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 16/8/2019 Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr xác nhận còn nợ Ông Phạm Văn L số tiền là 615.000.000 đồng (Sáu trăm mươi lăm triệu đồng), không có lãi suất

- Về phương thức trả nợ:

+ Vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 09/2019, mỗi tháng Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr sẽ trả cho Ông Phạm Văn L số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) cho đến khi trả dứt điểm số tiền trên cho Ông Phạm Văn L

Tài liệu có trong hồ sơ vụ việc cũng thể hiện:

Vào ngày 16/8/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đã tiến hành hòa giải để các bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết tranh chấp "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Kết quả hòa giải các bên Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr cũng đã thỏa thuận được với nhau về nội dung giải quyết vụ án và yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận hòa giải thành.

Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đề nghị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ áp dụng các điều 472,473,474,482 BLDS năm 2015 và các điều 416,417,418,419 BLTTDS năm 2015 để chấp nhận đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của người yêu cầu Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa người yêu cầu Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, điểm a khoản 2 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Thu Tr là người yêu cầu giải quyết việc dân sự có đơn yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt bà. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về nội dung yêu cầu: Tại biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2019 người yêu cầu Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr đã thỏa thuận về hướng giải quyết việc dân sự như sau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 16/8/2019 Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr xác nhận còn nợ Ông Phạm Văn L số tiền là 615.000.000 đồng (Sáu trăm mươi lăm triệu đồng), không có lãi suất

- Về phương thức trả nợ:

+ Vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 09/2019, mỗi tháng Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr sẽ trả cho Ông Phạm Văn L số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) cho đến khi trả dứt điểm số tiền trên cho Ông Phạm Văn L.

Xét thấy, nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do vậy, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của người yêu cầu Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr phải chịu.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại phiên họp chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của người yêu cầu Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr, phù hợp với quan điểm của Tòa án nên Tòa án chấp nhận.

Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, 3điểm a khoản 2 Điều 40, các điều 68, 419 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của người yêu cầu Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr thụ lý số 103/ 2019/ TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019, cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 16/8/2019 Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr xác nhận còn nợ Ông Phạm Văn L số tiền là 615.000.000 đồng (Sáu trăm mươi lăm triệu đồng), không có lãi suất

- Về phương thức trả nợ:

+ Vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 09/2019, mỗi tháng Ông Hồ Phạm V và bà Nguyễn Thị Thu Tr phải trả cho Ông Phạm Văn L số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) cho đến khi trả dứt điểm số tiền trên cho Ông Phạm Văn L.

Điều 2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr đã nộp theo biên lai thu số 0000698 ngày 03/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Như vậy, Ông Phạm Văn L, Ông Hồ Phạm V, bà Nguyễn Thị Thu Tr đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trương Thị Hai

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Hai

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Trần Lê Phượng- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 102/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 06/ 2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ông Vương Quốc Hà, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Tổ 47, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Công Danh, sinh năm: 1988. Địa chỉ: Số 60 Trần Hữu Duẩn, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(Ông Vương Quốc Hà, ông Trần Công Danh có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Ông Vương Quốc Hà là người yêu cầu trình bày:*

Ông và ông Trần Công Danh quen biết từ việc kết bạn qua mạng xã hội. Vào cuối năm 2018, ông Danh có đặt vấn đề với ông việc chung tiền mua lô đất tại thành phố Đà Nẵng thì ông đồng ý. Sau khi ông Danh thông báo về việc chung tiền để mua lô đất tại Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng với giá 1.700.000.000 đồng (một tỷ, bảy trăm nghìn đồng) thì ông đã chuyển cho ông Danh số tiền 660.000.000 đồng (Sáu trăm, sáu mươi triệu đồng) với nội dung là ông cho ông Trần Công Danh vay số tiền trên. Tuy nhiên một thời gian sau thì hai bên phát sinh tranh chấp sau đó ông đã nhiều lần gọi điện cũng như trực tiếp yêu cầu ông Danh trả lại ông số tiền ông đã chuyển nhưng ông Danh chây ì không chịu trả nên ông đã làm đơn khởi kiện ông Danh yêu cầu ông Danh trả lại cho ông số tiền 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng). Tại biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019, ông và ông Trần Công Danh đã thỏa thuận về hướng giải quyết vụ việc nêu trên như sau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 19/6/2019 ông Trần Công Danh đã xác nhận còn nợ ông Vương Quốc Hà số tiền là 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Ông Hà không yêu cầu tính lãi suất

- Về phương thức trả nợ:

+ Đến hết ngày 15/7/2019, ông Trần Công Danh có trách nhiệm trả dứt điểm một lần số tiền nợ là 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng)

Đối với lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, ông Vương Quốc Hà có đơn xin có đơn tự nguyện chịu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Công Danh trình bày:

Tại phiên họp, ông Phạm Công Danh thống nhất với lời trình bày của ông Vương Quốc Hà. Qua đó, ông thống nhất về khoản nợ cũng như phương thức trả nợ tại biên bản hòa giải thành ngày 19/6/2019 cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 19/6/2019 ông Trần Công Danh đã xác nhận còn nợ ông Vương Quốc Hà số tiền là 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Ông Hà không yêu cầu tính lãi suất

- Về phương thức trả nợ:

+ Đến hết ngày 15/7/2019, ông Trần Công Danh có trách nhiệm trả dứt điểm một lần số tiền nợ là 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng)

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự như sau:

***Về tố tụng:**

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định về tố tụng.

- Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Việc chấp hành pháp luật của đương sự đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật TTDS 2015.

***Về nội dung:**

Trước đây, ông Vương Quốc Hà và ông Trần Công Danh có thỏa thuận với nhau về việc chung tiền mua lô đất tại tại Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng với giá 1.700.000.000 đồng (Một tỷ, bảy trăm nghìn đồng). Ông Hà đã chuyển cho ông Danh số tiền 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng) với nội dung ông Hà cho ông Danh vay số tiền trên. Tuy nhiên sau đó hai bên phát sinh tranh chấp nên ông Hà khởi kiện yêu cầu ông Trần Công Danh trả lại cho ông số tiền 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng). Vào ngày 1/6/2019 ông Vương Quốc Hà và ông Trần Công Danh có đến hòa giải tại trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án quận Cẩm Lệ về việc giải quyết tranh chấp kiện đòi nợ. Trong biên bản hòa giải hai bên thống nhất thỏa thuận được với nhau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 19/6/2019 ông Trần Công Danh đã xác nhận còn nợ ông Vương Quốc Hà số tiền là 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Ông Hà không yêu cầu tính lãi suất

- Về phương thức trả nợ:

+ Đến hết ngày 15/7/2019, ông Trần Công Danh có trách nhiệm trả dứt điểm một lần số tiền nợ là 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng)

Tài liệu có trong hồ sơ vụ việc cũng thể hiện:

Vào ngày 19/6/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đã tiến hành hòa giải để các bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết tranh chấp "Kiện đòi nợ". Kết quả hòa giải các bên cũng đã thỏa thuận

được với nhau về nội dung giải quyết vụ án và yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận hòa giải thành.

Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đề nghị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ áp dụng các điều 472,473,474,482 BLDS năm 2015 và các điều 416,417,418,419 BLTTDS năm 2015 để chấp nhận đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của ông Vương Quốc Hà với ông Trần Công Danh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa người yêu cầu ông Vương Quốc Hà và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Công Danh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, điểm a khoản 2 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung yêu cầu: Tại biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019, người yêu cầu ông Vương Quốc Hà và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Công Danh đã thỏa thuận về hướng giải quyết việc dân sự như sau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 19/6/2019 ông Trần Công Danh đã xác nhận còn nợ ông Vương Quốc Hà số tiền là 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Ông Hà không yêu cầu tính lãi suất

- Về phương thức trả nợ:

+ Đến hết ngày 15/7/2019, ông Trần Công Danh có trách nhiệm trả dứt điểm một lần số tiền nợ là 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng)

Xét thấy, thỏa thuận trên của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật. Do vậy, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa người yêu cầu ông Vương Quốc Hà và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Công Danh.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, ông Vương Quốc Hà phải chịu.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại phiên họp chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa người yêu cầu ông Vương Quốc Hà và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Công Danh, phù hợp với quan điểm của Tòa án nên Tòa án chấp nhận.

Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, 3điểm a khoản 2 Điều 40, các điều 68, 419 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa người yêu cầu ông Vương Quốc Hà và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Công Danh thụ lý số 102/ 2019/ TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019, cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Tính đến ngày 19/6/2019 ông Trần Công Danh đã xác nhận còn nợ ông Vương Quốc Hà số tiền là 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Ông Hà không yêu cầu tính lãi suất

- Về phương thức trả nợ:

+ Đến hết ngày 15/7/2019, ông Trần Công Danh có trách nhiệm trả dứt điểm một lần số tiền nợ là 660.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu đồng

Điều 2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, ông Vương Quốc Hà phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng ông Vương Quốc Hà đã nộp theo biên lai thu số 0000697 ngày 03/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, ông Vương Quốc Hà đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trương Thị Hai

5

6